TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGÂN SƠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2017/QĐST-HNGĐ	*Ngân Sơn, ngày 25 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thảo Q, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Q.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn K, Thị trấn, huyện N, tỉnh B.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân gia đình thụ lý số 08/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thảo Q và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Phạm Thảo Q và bị đơn anh Nguyễn Văn T.

2.2 Về nuôi con chung: Công nhận sự thoả thuận của các bên đương sự giao con chung là cháu Nguyễn Thiên A, sinh ngày 13/11/2013(cháu khoẻ mạnh và phát triển

bình thường) cho nguyên đơn chị Phạm Thảo Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đương sự không yêu cầu toà án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Phạm Thảo Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Q đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 07984 ngày 13/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Hoàn lại cho chị Q 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAT
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- Chi cục THA huyện Ngân Sơn
- UBND phường Cao Xanh.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Doanh